

Số: /VHL-KTr
V/v kê khai tài sản, thu nhập năm 2022

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2022

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đề nghị các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 theo hướng dẫn sau:

I. TỔ CHỨC VIỆC KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

1. Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 30/10/2020.

a) Kê khai lần đầu được thực hiện đối với những trường hợp sau đây:

Người lần đầu được chuyển và bổ nhiệm giữ chức vụ từ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên, việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ nhiệm bố trí vào vị trí công tác.

b) Kê khai bổ sung được thực hiện khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên (so với bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021).

c) Kê khai hằng năm được thực hiện đối với những trường hợp sau đây:

- Người giữ chức vụ từ Phó Viện trưởng và tương đương trở lên;
- Lãnh đạo phòng Quản lý tổng hợp;
- Kế toán viên;
- Những người thuộc diện kê khai theo quy định tại Điều 10 của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

2. Hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập cho người có nghĩa vụ kê khai.

- Mẫu kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và kê khai tài sản hằng năm được thực hiện theo Mẫu I-NĐ130/2020/NĐ-CP.

- Mẫu kê khai tài sản, thu nhập bổ sung được thực hiện theo Mẫu II-NĐ130/2020/NĐ-CP.

Người có nghĩa vụ kê khai phải gửi 02 bản kê khai tài sản, thu nhập: 01 bản bàn giao cho cơ quan, đơn vị; 01 bản gửi về Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam để tổng hợp.

Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2022.

3. Lập sổ theo dõi và biên bản giao, nhận bản kê khai.
4. Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập.

Bản kê khai được công khai chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày cá nhân, tổ chức bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập cho đơn vị quản lý. Các đơn vị lựa chọn hình thức công khai bản kê khai theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

II. TỔ CHỨC TIẾP NHẬN, QUẢN LÝ, BÀN GIAO BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam tổ chức tiếp nhận bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập của các đơn vị với thời gian, địa điểm cụ thể như sau:

- Thời gian: Từ ngày **09/01/2023 đến trước ngày 17/01/2023.**
- Địa điểm: Ban Kiểm tra, Phòng 708, Tầng 7 Tòa nhà Trung tâm, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.
- Thành phần hồ sơ:
 1. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập (theo mẫu gửi kèm);
 2. Danh sách cán bộ thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập và các bản kê khai tài sản, thu nhập;
 3. Các văn bản triển khai thực hiện công tác kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của đơn vị;

Các đơn vị trực thuộc gửi hồ sơ (kèm theo file báo cáo tới địa chỉ email: danghue@vast.vn) về Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam để tổng hợp.

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đề nghị Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Viện (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch Viện;
- Lưu: VT, KTr

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuấn Anh

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày ... tháng ... năm.....

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập

I. Việc chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện các quy định pháp luật về công tác kê khai tài sản, thu nhập

1. Công tác chỉ đạo thực hiện các quy định về kê khai tài sản, thu nhập;

- Việc phân công thực hiện công tác về kê khai tài sản, thu nhập tại đơn vị; các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, triển khai thực hiện đã ban hành;

- Quá trình thực hiện kê khai, công khai bản kê khai, quản lý hồ sơ, tổng hợp báo cáo;

II. Kết quả thực hiện

1. Tình hình chung triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập của đơn vị bao gồm: tổng số người thuộc diện kê khai, thời gian tiến hành; cá nhân chưa thực hiện hoặc thực hiện kê khai chậm so với thời gian quy định (danh sách).

2. Kết quả kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của đơn vị

TT	NỘI DUNG	Số liệu	Ghi chú
I	Kê khai tài sản thu nhập năm 2022		
1	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập		
2	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập		
II	Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022		
1	Số bản kê khai đã được công khai		
	Tỷ lệ % so với tổng số bản kê khai		
2	Số bản kê khai đã được công khai theo hình thức niêm yết		
	Tỷ lệ % so với số bản kê khai đã công khai		
3	Số bản kê khai đã được công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp		
	Tỷ lệ % so với số bản kê khai đã công khai		

3. Đánh giá chung và kiến nghị

- Thuận lợi, khó khăn khi triển khai thực hiện;

- Đề xuất giải pháp khắc phục, kiến nghị./.

Nơi nhận:

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)